TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 11-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Văn Hoa
2/ Ông Võ Văn Kiệt
- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo*: **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 19xx, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Công nhân; căn cước công dân số: 0820xxxxxxxx cấp ngày xx/xx/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Lê Thị B (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có xx người, bị can là con thứ x trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị D L, sinh năm 19xx ngụ ấp x, xã L, huyện Lộc Hưng, tỉnh Bình Phước (ly hôn năm 20xx). Tiền án: Không. Tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn P, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt)

- *Người làm chứng*:
1/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 19xx (vắng mặt)
2/ Lê Văn H, sinh năm 19xx (vắng mặt)
3/ Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 19xx (vắng mặt)
4/ Đoàn Kim D, sinh năm 19xx (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 07/2020 bị cáo cho anh P mượn 5.000.000 đồng. Bị cáo nhiều lần đòi anh P trả tiền mượn này nhưng anhP chỉ trả được số tiền 500.000 đồng thì ngưng trả đến nay. Số tiền anh P còn nợ bị cáo là 4.500.000 đồng.

Khoảng 06 giờ ngày 02/10/2022, anh P khóa cửa nhà đi đến nhà mẹ ruột chơi. Khoảng 09 giờ, ngày 02/10/2022 bị cáo điện thoại anh P để đòi tiền nhưng điện thoại không được. Bị cáo đi đến nhà anh P thì thấy nhà anh P đã khóa cửa. Bị cáo quay về nhà lấy cái búa có cán bằng gỗ dài 33,7 cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm và đi đến nhà anh P. Bị cáo dùng búa đập ổ khóa cửa trước nhà anh P. Khi ổ khóa hư hỏng, bị cáo mở cửa đi vào nhà và lấy cái tủ lạnh hiệu AQUA, dung tích 186 lít, màu đen. Do tủ lạnh nặng, không rinh nổi nên bị cáo đi ra bên hông nhà anh P và lấy chiếc xe đẩy (còn gọi xe rùa) để cái tủ lạnh lên xe và đẩy ra khỏi nhà anh P. Bị báo đóng cửa nhà anh P lại rồi đẩy xe cùng cái tủ lạnh đi ra đường trước nhà P. Khi đến đường, bị cáo gặp chị Nguyễn Thị T nên nhờ chị Vân phụ kéo xe lên đường. Sau đó bị cáo đẩy xe và cái tủ lạnh đến nhà Nguyễn Văn Đ (anh ruột bị cáo) và để trong nhà, mục đích là để anh P trả lại số tiền đã mượn. Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 05/10/2022, anh P về nhà thì phát hiện ổ khóa cửa nhà bị hư hỏng. Sau khi kiểm tra, anh P phát hiện bị mất 01 xe đẩy, 01 tủ lạnh hiệu AQUA 186 lít, màu đen. Đến 08 giờ 30 phút ngày 06/10/2022, anh P đến Công an xã T trình báo sự việc. Qua quá trình điều tra, anh P khai do bị cáo làm hư hỏng ổ khóa cửa nhà nên anh P bị mất là 17.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k.

Theo bản kết luận thẩm định giá trị tài sản số 17/HĐĐGTS ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Phú Đông kết luận: 01 (một) tủ lạnh nhãn hiệu AQUA, dung tích 186 lít, màu đen có giá trị là 3.992.000 đồng. 01 (một) xe đẩy (loại xe rùa) bằng kim loại có giá trị là 440.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.432.000 (bốn triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn) đồng.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 (một) tủ lạnh nhãn hiệu AQUA màu đen, dung tích 186 lít. 01 (một) xe đẩy. 01 (một) búa có cán bằng gỗ dài 33,7cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm. 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, 01 (một) con heo đất sơn màu đỏ có vết bể phía trên sau lưng.

* Về xử lý vật chứng:

1) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho anh P gồm: 01 (một) tủ lạnh nhãn hiệu AQUA màu đen, dung tích 186 lít. 01 (một) xe đẩy. 01 (một) ổ khóa bằng kim loại, 01 (một) con heo đất sơn màu đỏ có vết bể phía trên sau lưng.

2) Vật chứng còn tạm giữ đưa ra xem xét tại phiên tòa: 01 (một) búa có cán bằng gỗ dài 33,7cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh P cho rằng do bị cáo làm hư hỏng ổ khóa cửa nhà nên anh P bị mất 17.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k. Bị cáo cho rằng không lấy tiền, vàng của anh P nên không đồng ý bồi thường cho anh P.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSTPĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn

Tr về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*", áp dụng: khoản 1 Điều 173, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào lời khai của anh P tại cơ quan điều tra. Anh P xác định do bị cáo làm hư hỏng ổ khóa cửa nhà nên anh P mới bị mất 17.000/000 đồng và 05 chỉ vàng 24k. Do anh P chưa cung cấp chứng cứ để chứng minh nguyên nhân anh P bị mất số tiền 17.000/000 đồng và 05 chỉ vàng 24k là do bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị tách phần bồi thường dân sự ra giải quyết theo thủ tục dân sự. Buộc bị phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định đã nhận lại tài sản theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 01/01/2023. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn Tr là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành vi và đã thực hiện hành vi tội phạm, cụ thể là: Khoảng 09 giờ, ngày 02/10/2022, bị cáo đi đến nhà anh P, dùng cái búa đập ổ khoá cửa trước vào nhà anh P và lấy cắp 01 tủ lạnh nhãn hiệu AQUA 186 lít, màu đen và 01 chiếc xe đẩy. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy cắp là 4.432.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. *Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:…".*

[3] Xét về động cơ và mục đích phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Tr trình bày, do anh P không trả tiền cho bị cáo nên bị cáo lợi dụng lúc anh P không có mặt tại nhà đã lén lút, dập phá ổ khóa cửa nhà trước của anh P và chiếm đoạt tài sản của anh P. Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh P, đồng thời gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo là

người đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Tr có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại P cho rằng do bị cáo đập ổ khóa nhà bị hại nên bị hại bị mất số tiền 17.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k; là gây thiệt hại đến tài sản của bị hại nên yêu cầu bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo không đồng ý bồi thường cho bị hại. Xét thấy, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường vấn đề dân sự nhưng chưa cung cấp được chứng cứ chứng minh bị cáo làm thiệt hại số tiền 17.000.000 đồng và 05 chỉ vàng 24k. Mặt khác, trong giai đoạn đều tra, truy tố và xét xử vẫn không làm rõ được trách nhiệm dân sự của bị cáo. Việc tách giải quyết vấn đề dân sự không ảnh hưởng đến xem xét cấu thành tội phạm; việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tách việc giải quyết vần đề dân sự để giải quyết theo thủ tục dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho anh P gồm: 01 *(một)* tủ lạnh nhãn hiệu AQUA màu đen dung tích 186 lít; 01 (một) xe đẩy; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại; 01 (một) con heo đất sơn màu đỏ (*theo biên bản về việc trả lại tài sản , đồ vật, tài liệu ngày 01/01/2023),* đúng quy định pháp luật

- Đối với vật chứng xem xét tại phiên tòa là 01 (một) búa có cán bằng gỗ dài 33,7cm, đầu búa bằng kim loại dài 11cm. Đây là công cụ phạm tội, có giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với anh Nguyễn Văn Đ: Bị can Tr trộm cắp tài sản của anh P đem về nhà anh Đ cất giấu. Qua điều tra, nhận thấy anh Đ đi làm thuê thường xuyên vắng nhà nên không biết bị cáo cất dấu tài sản phạm tội trong nhà nên không vi phạm pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[10] Ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định pháp

luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 06 (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn Văn Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tách việc giải quyết vấn đề dân sự để giải quyết theo thủ tục dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) búa có cán bằng gỗ dài 33,7cm, được gắn vào đầu búa bằng kim loại không rõ hình dài 11cm có một đầu bằng và một đầu tròn. Thi hành khi án có hiệu lực. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 02 năm 2024 giữa Công an huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang).*

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000 *(hai trăm ngàn)* đồng, án phí hình

sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Phi P được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Nhi

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Tân Phú Đông;
- Cơ quan CSĐT CA H. Tân Phú Đông;
- THA hình sự CA H. Tân Phú Đông;
- Nhà tạm giữ CA H. Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS H. Tân Phú Đông;
- UBND xã T, H. Tân Phú Đông;
- Bị cáo Nguyễn Văn Tr;
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.